

Số: 112/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Hồng, ngày 24 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: **Phạm Thị Bé H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: **Ngô Văn Đ**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: **Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị Bé H** và anh **Ngô Văn Đ**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị Bé H** và anh **Ngô Văn Đ** tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên **Ngô Đức P**, sinh ngày 24-12-2015 (hiện đang sống chung với chị **H**) cho chị **Phạm Thị Bé H** được tiếp tục trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh **Ngô Văn Đ** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh **Ngô Văn Đ** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị **Phạm Thị Bé H** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh **Ngô Văn Đ**.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị **Phạm Thị Bé H** không yêu cầu cấp dưỡng, anh **Ngô Văn Đ** không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị **Phạm Thị Bé H** và anh **Ngô Văn Đ** đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Chị **Phạm Thị Bé H** và anh **Ngô Văn Đ** mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng án phí. Chị **Phạm Thị Bé H** đồng ý tự nguyện chịu thay anh **Ngô Văn Đ** số tiền án phí nêu trên và được anh **Ngô Văn Đ** đồng ý nên anh **Ngô Văn Đ** không còn phải chịu án phí. Vậy tổng cộng chị **Phạm Thị Bé H** đồng ý chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011190 ngày 31-3-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Chị **Phạm Thị Bé H** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND thị trấn Sa Rài;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Dương